

HOSE 24/07/2015

VNINDEX 631.26 -0.75 -0.12%

KLGD 111,646,685 CP
 GTGD 2,154.84 Tỷ
 GTR NDTNN 81.34 Tỷ

CP Tăng giá 110 CP
 CP Giảm giá 88 CP
 CP Đứng giá 106 CP



Tâm điểm

- ▶ Các cổ phiếu trụ cột suy yếu khiến chỉ số Vn-Index không giữ được sắc xanh
- ▶ Khối ngoại mua ròng trên HOSE, bán ròng trên HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 24/7/2015

HNXINDEX 86.32 0.24 0.28%

KLGD 43,897,537 CP
 GTGD 536.26 Tỷ
 GTR NDTNN - 2.00 Tỷ

CP Tăng giá 92 CP
 CP Giảm giá 102 CP
 CP Đứng giá 185 CP



Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,208,670	14.0	2.5	17.8%	8.8%
HNX	145,780	10.0	1.7	11.4%	4.4%
Toàn bộ thị trường	1,354,450	13.7	2.4	17.5%	8.4%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,075	9.2	0.8	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	33,908	7.2	1.2	18.1%	10.2%
Thép và sản phẩm thép	36,496	10.0	1.3	20.0%	10.0%
Khai khoáng	12,338	70.0	6.3	-5.1%	-4.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	27,430	8.6	1.6	19.2%	9.6%
Xây dựng	38,222	11.6	1.3	8.8%	3.2%
Máy công nghiệp	8,990	7.6	1.3	16.7%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,192	7.9	1.4	18.0%	13.2%
Lốp xe	7,614	9.8	2.5	23.9%	10.8%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,183	20.0	1.7	11.3%	5.9%
Thực phẩm	217,393	23.3	4.4	21.8%	15.7%
Dược phẩm	14,610	10.7	2.3	20.4%	13.9%
Phần mềm	19,009	11.1	1.9	21.2%	8.1%
Sản xuất & phân phối điện	26,473	6.7	1.4	21.7%	10.3%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	122,502	8.5	2.8	35.9%	25.0%
Bảo hiểm nhân thọ	39,127	31.5	3.0	10.1%	2.4%
Môi giới chứng khoán	28,270	14.8	1.5	10.2%	6.1%
Ngân hàng	390,598	17.2	2.1	11.2%	0.8%
Bất động sản	168,482	18.0	1.7	11.7%	3.6%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	29,804	6.7	1.2	20.2%	8.4%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 657.97 2.23 0.34%
 HNX30 164.65 0.11 0.07%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

► **Thị trường ngày 24.07.2015**

Nhận định: Sự suy yếu của các trụ cột khiến chỉ số Vn-Index suy yếu giảm điểm cuối phiên, ngược lại HNX-Index phục hồi sau phiên sụt giảm ngày hôm qua. Có thể thấy dòng tiền có sự dịch chuyển sang một số cổ phiếu Mid - Cap khi nhóm cổ phiếu này giao dịch sôi động hơn hẳn. Các cổ phiếu ngành thép cũng thu hút được sự chú ý của dòng tiền.

Xu hướng ngắn hạn: Tích lũy

Xu hướng dài hạn: Tăng

Kháng cự:

Vn-Index: 640-645

Hỗ trợ:

Vn-Index: 610-615

Chiến lược đầu tư:

- **Ngắn hạn:** Nhà đầu tư có thể xem xét mua dần với các cổ phiếu cơ bản tốt có mức giảm nhiều và có thể xem xét gia tăng tỉ trọng cổ phiếu nếu chỉ số tiếp tục tăng mạnh vượt vùng kháng cự 640 với khối lượng gia tăng mạnh nhưng nên bán nếu lực cầu tại vùng 640 yếu sẽ khiến chỉ số không thể tiếp tục bứt phá.

- **Dài hạn:** Xem xét những cổ phiếu của doanh nghiệp có kết quả kinh doanh tốt trong Quý 2/2015

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

BMP 6 tháng lãi ròng ước tăng 41%, sẽ xem xét mở room

Theo thông tin từ Công ty cổ phần Nhựa Bình Minh (BMP), 6 tháng đầu năm 2015 công ty ước đạt 1.318 tỷ đồng doanh thu và 348 tỷ đồng LNTT. So với lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2014, kết quả nửa đầu năm 2015 tăng trưởng 42,6%. Về kế hoạch mở room ngoại, Nhựa Bình Minh hoàn toàn ủng hộ và cho rằng đây là 1 chủ trương tốt của Nhà nước nhằm tạo điều kiện cho 1 dòng vốn mới, đa dạng và phong phú từ nước ngoài đầu tư vào Việt nam. Do hiện nay còn quá nhiều việc BMP đang tiến hành nên sẽ xin ý kiến của cổ đông vào ĐHCĐ 2016 nếu không trái với quy định của Nhà nước.

PVB Lợi nhuận quý 2 giảm 42,7%, đạt 51 tỷ đồng

Công ty cổ phần Bọc ống Dầu Khí Việt Nam (PVB) công bố kết quả kinh doanh quý 2 và 6 tháng đầu năm 2015. Trong 6 tháng đầu năm, tổng tài sản của PVB giảm 23,6%, còn 816 tỷ đồng. 2 khoản mục sụt giảm đáng kể nhất là Phải thu khách hàng (giảm từ 152 tỷ đồng xuống 34,5 tỷ đồng) và Hàng tồn kho giảm từ 265 tỷ đồng xuống 196 tỷ đồng. Về doanh thu, trong riêng quý 2 PVB đạt 279,5 tỷ đồng, giảm 19,7% so với cùng kỳ. Lãi gộp giảm sâu hơn (40,4%), còn gần 85 tỷ đồng. EPS 6 tháng của PVB đạt 4.204 đồng/cổ phiếu.

NTACO (ATA) Kinh doanh dưới giá vốn, quý 2 lỗ 28,5 tỷ đồng

Ảnh hưởng của thị trường thế giới nên hoạt động xuất khẩu của NTACO (ATA) gặp khó khăn, doanh thu bán hàng trong quý 2/2015 chủ yếu từ bán hàng nội địa. Theo đó, doanh thu thuần trong kỳ giảm 61,5% so với cùng kỳ xuống còn gần 26,5 tỷ đồng, tuy nhiên giá vốn hàng bán lại lên tới gần 31 tỷ đồng khiến ATA lỗ gộp 4,4 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lợi nhuận gộp đạt 22,26 tỷ đồng. Trong kỳ công ty chỉ có gần 1,7 triệu đồng doanh thu từ hoạt động tài chính giảm mạnh so với con số 3,4 tỷ đồng cùng kỳ trong khi đó chi phí của hoạt động này lại lên tới 21,7 tỷ đồng trong đó chủ yếu là chi phí lãi vay – Đây cũng là nguyên nhân chính khiến ATA chịu lỗ 28,5 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lãi ròng 176 triệu đồng.

Vĩ mô trong nước

CPI tháng 7 tăng thấp nhất trong 3 năm qua

Theo số liệu mới công bố của Tổng cục thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) cả nước tháng 7 tiếp tục tăng 0,13% so với tháng trước và tăng 0,9% so với cùng kỳ năm trước. Như vậy, tháng 7 ghi nhận mức tăng thấp nhất của chỉ số giá tiêu dùng trong 3 năm gần đây (năm 2014 là 0,23% và năm 2013 là 0,27%).

WB dành 2 tỷ USD tài trợ cho Việt Nam

Tại buổi gặp gỡ với Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng ngày 24/7, bà Victoria Kwakwa, Giám đốc Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam cho biết WB đã chuẩn bị kết và triển khai các Hiệp định tài trợ vốn của kỳ IDA 17, trong đó đã ký 1,5 tỷ USD và chuẩn bị danh mục cho năm tài khóa 2016, 2017 với tổng giá trị tài trợ khoảng 2 tỷ USD.

Vĩ mô thế giới

Chỉ số PMI giảm đe dọa nền kinh tế Trung Quốc đang hồi phục

Chỉ số giá sản xuất bất ngờ giảm xuống còn 48,2 điểm đã đặt một gánh nặng lên vai các nhà lãnh đạo Trung Quốc làm sao để đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế 7% mà thủ tướng Trung Quốc đã đề ra. Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) tạm tính do Caixin Media và Markit Economics công bố ở mức 48,2 điểm giảm từ 49,4 điểm trong tháng trước và tệ hơn tất cả các dự đoán.

HOSE 24/07/2015 VNINDEX 631.26 -0.75 -0.12% 111,646,685 CP 2,154.84 bil VND

Các trụ cột dưới sức khiến chỉ số không giữ được sắc xanh

- VN-INDEX đạt 631.26 điểm, giảm 0.75 điểm, tương ứng giảm 0.12%. Cây nến nhỏ thân nhỏ lấp đầy khoảng Gap được tạo ra hôm qua cho thấy khả năng chỉ số sẽ tiếp tục điều chỉnh.
- Chỉ số Stochastic Oscillator tăng mạnh trở lại từ 60 lên 66
- Chỉ số RSI đi ngang
- MACD đi ngang trên đường zezo, xu hướng tăng dài hạn vẫn được duy trì
- Chỉ số tiếp tục tích lũy trong các phiên tới
- Vùng Kháng cự: 640, Hỗ trợ: 600-610



HOSE Top 5 theo KLGD

DLG	-0.5 (-6.5%)	11,272,510
MBB	0.1 (0.6%)	6,142,180
FLC	-0.1 (-1.2%)	6,107,640
SSI	0 (0.0%)	5,106,180
CII	-0.3 (-1.1%)	4,321,460

HOSE Top 5 theo % tăng

HSG	3 (7.0%)	808,730
TDW	1.5 (6.8%)	710
TCM	2.5 (6.8%)	2,289,950
SII	1.8 (6.8%)	42,720
CCI	0.8 (6.7%)	2,100

HOSE Top 5 theo % giảm

BCG	-1.1 (-6.8%)	13,570
TNA	-2.4 (-6.7%)	610
KSS	-0.1 (-6.7%)	512,300
DLG	-0.5 (-6.5%)	11,272,510
KSH	-0.5 (-6.5%)	645,180

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

SSI	46.1 tỷ	1,694,340
HPG	16.4 tỷ	476,270
MSN	9.9 tỷ	106,730
DXG	7.2 tỷ	391,000
PVT	4.4 tỷ	344,720

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-16.7 tỷ	- 381,850
IJC	-6.7 tỷ	- 625,570
KDC	-4.9 tỷ	- 105,310
DRC	-2.8 tỷ	- 59,420
HNG	-2.6 tỷ	- 79,050

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	3,727,980	81.34

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Tâm lý nhà đầu tư khá thận trọng trong phiên hôm nay khiến giao dịch trầm lắng, diễn biến chậm, cung cầu giằng co khá mạnh.
- ▶ Các cổ phiếu trụ cột chịu áp lực bán lớn nên phần lớn đều suy giảm cuối phiên khiến chỉ số Vn-Index không giữ được đà tăng.
- ▶ Sự phân hóa diễn ra sâu sắc trong từng nhóm, ngành, cổ phiếu trong các nhóm dẫn dắt như chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm, dầu khí... đồng loạt giảm điểm
- ▶ Ngược lại cổ phiếu ngành thép có HPG tăng 1.500 đồng, HSG tăng trần và các cổ phiếu lớn khác như MSN tăng 1.000 đồng, PVD và KDC tăng 600 đồng...
- ▶ Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 81 tỷ đồng, mua nhiều SSI 46 tỷ, HPG 16.4 tỷ, MSN 9.9 tỷ, DXG 7.2 tỷ... bán ròng VIC 16.7 tỷ, IJC 6.7 tỷ, KDC 4.9 tỷ...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	50.5	134,583.53	30.2	3.1	10.3%	0.9%
VNM	1,000.1	122.0	122,014.47	19.6	5.7	32.2%	24.9%
GAS	1,894.4	61.0	115,558.28	8.6	2.9	36.9%	25.9%
CTG	3,723.4	22.7	84,521.28	14.6	1.5	10.6%	0.9%
BID	3,148.1	25.7	80,906.78	14.1	2.1	15.8%	0.9%
VIC	1,835.2	43.8	80,379.68	31.0	2.3	12.0%	2.9%
MSN	735.8	93.5	68,798.06	57.1	3.1	7.3%	2.5%
BVH	680.5	56.0	38,106.40	31.5	3.0	10.1%	2.4%
HPG	732.9	34.6	25,359.49	8.2	1.3	25.2%	13.7%
HNG	708.1	33.2	23,510.38	20.9	1.9	11.6%	5.0%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	45.6	15,871.35	7.0	1.1	NA	TH.DOI
FCN	45.7	21.5	983.04	6.5	1.3	23.1	GIU
SSI	427.3	27.2	11,623.28	16.9	2.0	NA	TH.DOI
FPT	397.4	47.6	18,918.58	11.0	1.9	NA	TH.DOI
BID	3,148.1	25.7	80,906.78	14.1	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	61.0	115,558.28	8.6	2.9	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	SSI	13,077,973	0.46%	1,985,900	54.06	291,560	7.95	-	-	-	-
2	HPG	66,152,371	0.40%	925,730	31.81	449,460	15.43	-	-	-	-
3	MSN	92,510,494	0.36%	189,550	17.60	82,820	7.68	-	-	-	-
4	DXG	32,800,534	0.21%	541,000	9.97	150,000	2.77	-	-	-	-
5	PVT	85,882,350	0.15%	354,720	4.58	10,000	0.13	-	-	-	-
6	HT1	127,508,887	0.09%	197,330	4.40	-	-	-	-	-	-
7	ITA	273,163,472	0.16%	636,550	4.02	-	-	-	-	-	-
8	PDR	45,079,230	0.14%	200,000	3.80	-	-	-	-	-	-
9	DPM	87,996,605	25.84%	120,030	3.85	5,730	0.18	-	-	-	-
10	HHS	29,319,599	22.58%	165,170	3.47	6,100	0.13	-	-	-	-
11	PGD	24,859,788	7.57%	60,000	2.10	200	0.01	-	-	-	-
12	KBC	85,016,964	31.13%	128,140	2.02	1,000	0.02	-	-	-	-
13	HAG	159,611,392	22.38%	194,360	3.53	95,000	1.72	-	-	-	-
14	BID	892,580,566	1.65%	74,300	1.93	5,000	0.13	-	-	-	-
15	NCT	10,837,127	7.58%	13,100	1.52	-	-	-	-	-	-
16	GAS	885,235,640	2.29%	22,010	1.35	-	-	-	-	-	-
17	JVC	1,692,225	47.50%	228,000	1.78	75,340	0.59	-	-	-	-
18	HDG	16,915,481	23.04%	37,500	1.06	-	-	-	-	-	-
19	CTG	18,840,475	29.49%	56,000	1.27	10,480	0.24	-	-	-	-
20	VNE	20,529,428	16.78%	76,000	1.03	-	-	-	-	-	-
21	VMD	3,697,401	5.19%	23,840	0.74	-	-	-	-	-	-
22	HVG	48,285,107	14.97%	92,330	1.80	55,000	1.09	-	-	-	-
23	CII	9,744,059	37.92%	27,750	0.72	1,240	0.03	-	-	-	-
24	NT2	109,975,340	6.04%	30,200	0.68	-	-	-	-	-	-
25	HQC	82,489,698	7.76%	117,080	0.66	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	VIC	207,069,006	14.81%	111,400	4.91	493,250	21.63	-	-	-	-
2	IJC	101,138,545	12.11%	8,000	0.09	633,570	6.76	-	-	-	-
3	KDC	52,514,254	28.54%	66,670	3.09	171,980	8.00	-	-	-	-
4	DRC	9,966,393	38.09%	43,300	2.09	102,720	4.94	-	-	-	-
5	HNG	341,838,758	0.73%	500	0.02	79,550	2.64	-	-	-	-
6	BMP	25,600	48.94%	2,750	0.25	23,900	2.21	-	-	-	-
7	PVD	32,042,594	38.43%	93,910	4.29	132,000	6.02	-	-	-	-
8	LCG	9,826,678	36.11%	3,000	0.02	213,800	1.65	-	-	-	-
9	VNM	2	49.00%	-	-	12,000	1.46	800,000	104.00	800,000	104.00
10	PPC	106,652,743	16.31%	98,300	2.11	160,000	3.45	-	-	-	-
11	PAC	8,217,858	22.47%	30,000	0.83	55,850	1.54	-	-	-	-
12	SBT	46,196,560	17.89%	-	-	30,000	0.44	-	-	-	-
13	SEC	18,633,044	1.22%	-	-	30,000	0.42	-	-	-	-
14	NNC	3,681,717	21.01%	1,910	0.10	9,510	0.51	-	-	-	-
15	BVH	162,152,448	25.17%	60,020	3.40	64,800	3.67	-	-	-	-
16	DQC	8,574,950	21.74%	200	0.01	5,420	0.27	-	-	-	-
17	VCB	234,709,898	21.19%	117,780	6.01	122,940	6.27	30,000	1.53	30,000	1.53
18	FDC	13,186,551	1.24%	-	-	9,500	0.21	-	-	-	-
19	KSB	6,292,891	22.11%	5,650	0.16	10,740	0.29	-	-	-	-
20	NHS	27,020,148	4.52%	-	-	8,550	0.14	-	-	-	-
21	VSH	45,033,415	27.16%	120,000	1.66	130,000	1.79	-	-	-	-
22	EMC	3,602,330	4.38%	-	-	10,990	0.10	-	-	-	-
23	PXS	18,745,450	11.51%	-	-	4,500	0.09	-	-	-	-
24	DPR	10,561,860	24.44%	3,100	0.10	5,500	0.18	-	-	-	-
25	SJS	37,975,778	11.02%	-	-	3,000	0.07	-	-	-	-

HNX 24/07/2015 HNX-Index 86.32 0.24 0.28% 43,897,537 CP 536.26 bil. VND

Chỉ số HNX-Index hồi phục mặc dù giao dịch vẫn còn khá giằng co

- HNX-Index đạt 86.32 điểm, tăng 0.24 điểm, tương ứng tăng 0.28%. Cây nến Invested Hammer hình thành
- Chỉ số Stochastic Oscillator tăng mạnh cắt lên trên đường chậm cho tín hiệu mua ngắn hạn
- MACD sụt giảm nhẹ và gần cắt xuống đường zezo, nếu cắt xuống đường zezo khả năng xu hướng tăng trung hạn sẽ bị phá vỡ
- Chỉ số HNX-Index khả năng sẽ biến động không nhiều, và khả năng sẽ sideway trong một vài phiên tới



HNX Top 5 theo KLGD

KLF	0 (0.0%)	5,244,580
SCR	-0.1 (-1.1%)	3,477,500
SHB	-0.1 (-1.1%)	2,739,430
VND	0.5 (3.4%)	2,144,180
FIT	-0.3 (-2.6%)	1,786,060

HNX Top 5 theo % tăng

MHL	0.7 (13.5%)	-
LBE	1.3 (10.0%)	600
QHD	2.8 (10.0%)	300
TAG	2.4 (10.0%)	9,400
PIV	2.2 (9.7%)	36,900

HNX Top 5 theo % giảm

SDH	-0.3 (-10.0%)	32,600
VC5	-0.3 (-10.0%)	200
THT	-1.5 (-9.8%)	200
CJC	-1.8 (-9.8%)	100
VNT	-3.8 (-9.6%)	900

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

LAS	2,9 tỷ	100,000
PVB	1,5 tỷ	41,200
VND	0,7 tỷ	46,600
NET	0,3 tỷ	12,000
DGC	0,2 tỷ	7,300

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVC	-5,8 tỷ	250,400
NTP	-1,3 tỷ	27,100
SDT	-0,4 tỷ	27,200
PVI	-0,3 tỷ	15,000
PMS	-0,1 tỷ	10,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-91,900	- 2.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số bất ngờ tăng vọt sau nửa giờ giao dịch, đà tăng nhanh chóng hạ nhiệt, chỉ số chớm đỏ thêm 2 lần trước khi bật lên, xanh ổn định ở đa số phiên chiều.
- ▶ Áp lực bán chốt lời vẫn còn là nguyên nhân chính khiến thị trường giao dịch trong thế giằng co, cầu tiếp tục ủng hộ nhưng thiếu sự tập trung.
- ▶ Dòng tiền phân hóa vào nhiều nhóm cổ phiếu: VND tăng 500đ, KLS tăng 200đ, ACB tăng 100đ, PVS và VCG tham chiếu; SCR và SHB giảm 100đ, BVS giảm 300đ
- ▶ Giao dịch thận trọng, thanh khoản sụt giảm so với phiên liền trước, dẫn đầu về thanh khoản KLF với hơn 5 triệu, SCR 3.4 triệu, SHB 2.7 triệu, VND 2.1 triệu...
- ▶ Khối ngoại lại bán ròng nhẹ hơn 2 tỷ đồng, bán nhiều PVC 5.8 tỷ, NTP 1.3 tỷ, SDT 0.4 tỷ, PVI 0.3 tỷ... mua ròng nhiều LAS 2.9 tỷ, PVB 1.5 tỷ, VND 0.7 tỷ, NET 0.3 tỷ...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	21.9	19,628.40	20.1	1.6	7.9%	0.5%
PVS	446.7	26.7	11,926.90	6.6	1.2	20.2%	6.9%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	-	71.3	-11.7%	-8.6%
SHB	886.1	8.6	7,620.32	10.1	0.7	7.3%	0.5%
VCG	441.7	13.4	5,918.92	14.5	0.8	6.7%	1.8%
PVI	222.3	20.7	4,601.33	15.6	0.7	4.8%	1.6%
NTP	62.0	50.0	3,098.65	7.3	1.8	23.1%	13.5%
VNR	131.1	22.9	3,001.64	12.0	1.1	9.7%	4.0%
VND	155.0	15.3	2,371.47	12.2	1.2	9.7%	5.0%
CHP	126.0	18.5	2,330.99	7.1	1.6	24.5%	10.3%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	36.9	797.04	6.2	1.9	41.0	GIU
NDN	32.3	13.5	436.46	3.8	0.9	19.6	MUA
PVS	446.7	26.7	11,926.90	6.6	1.2	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.8	947.01	6.2	1.0	NA	TH.DOI
SCR	187.7	8.8	1,651.64	99.7	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.6	7,620.32	10.1	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng

- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.